

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024
của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030
thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị
về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin
đối ngoại trong tình hình mới**

Thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới (gọi tắt là *Nghị quyết số 47/NQ-CP*), Chương trình số 55-CTr/TU ngày 29/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới (gọi tắt là *Chương trình số 55-CTr/TU*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bám sát quan điểm chỉ đạo nêu tại Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị, Chương trình số 55-CTr/TU ngày 29/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới và thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ; cụ thể hóa nội dung, các nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện phù hợp với tình hình địa phương.

- Tạo sự thống nhất trong triển khai công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới, nhận thức rõ về vai trò, vị trí của công tác thông tin đối ngoại là bộ phận quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng và công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân; gắn việc triển khai công tác thông tin đối ngoại với các mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ phát triển đất nước đã đề ra tại Nghị quyết XIII của Đảng, trong đó, chú trọng các mục tiêu và giải pháp để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu tới năm 2025, năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam nói chung, tỉnh Đắk Lắk nói riêng; tuyên truyền việc phát huy nội lực, tận dụng “thời kỳ vàng”, hiện thực hóa khát vọng khát vọng xây dựng tỉnh Đắk Lắk phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm. Tranh thủ nguồn lực, sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho sự nghiệp

đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, giai đoạn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Yêu cầu

- Nhiệm vụ và giải pháp về công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới cần hướng tới cách làm mới, sáng tạo. Coi không gian mạng như một không gian mới để làm công tác thông tin đối ngoại, trong đó ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để đổi mới cách làm công tác thông tin đối ngoại, tạo hiệu quả đột phá.

- Tăng cường tính chủ động, phối hợp trong công tác thông tin đối ngoại giữa các sở, ban, ngành, địa phương, phát huy vai trò chủ trì quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại để tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác thông tin đối ngoại; đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân trong hoạt động thông tin đối ngoại.

- Đảm bảo nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên tăng cường năng lực cho đội ngũ/lực lượng chuyên trách, chủ lực thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại; huy động nguồn lực xã hội hóa trong việc triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại; đảm bảo các hoạt động thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, đúng định hướng, hiệu quả thiết thực.

- Phân công rõ nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thị xã, thành phố nhằm tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch.

- Việc triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại là nhiệm vụ chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu của các sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết 47/NQ-CP ngày 15/4/2024

- Nghiên cứu, quán triệt nội dung của Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 47/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình số 55-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động, người dân được thực hiện thông qua hình thức như: Hệ thống báo chí, đài truyền hình, các ấn phẩm được phát tại các đơn vị hành chính cấp xã, phường, các trang fanpage chính thức... trong đó chú trọng một số điểm mới:

+ Quan điểm của công tác thông tin đối ngoại “là một bộ phận quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng và công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân”.

+ Phương châm triển khai “Chủ động, kịp thời, đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả”, trong đó, chú trọng tính đồng bộ, nhất quán từ trung ương đến địa

phương về cách làm, về phương tiện và nền tảng sử dụng trong công tác thông tin đối ngoại; tính hiệu quả để tạo sự đột phá.

+ Coi không gian mạng như một không gian mới để làm công tác thông tin đối ngoại, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để đổi mới cách làm công tác thông tin đối ngoại.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động để triển khai thực hiện nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong nhận thức và cách làm ở tất cả các cấp, các ngành, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đội ngũ cán bộ được giao nhiệm vụ làm công tác thông tin đối ngoại. Xác định thông tin đối ngoại là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, tạo đồng thuận và nguồn lực để phát triển đất nước, huy động các tầng lớp nhân dân, tham gia công tác thông tin đối ngoại.

- Thường xuyên lồng ghép, tổ chức các chương trình, hoạt động thiết thực, các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn nhằm tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng, truyền cảm hứng về lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm của cán bộ, người dân, nhất là thế hệ trẻ, tạo động lực thúc đẩy sức mạnh nội sinh để phát triển đất nước.

2. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước; hoàn thiện cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại

- Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, khung pháp lý nói chung; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về thông tin đối ngoại, các quy chế phối hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đáp ứng nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai công tác thông tin đối ngoại trên cơ sở phân rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo, phát huy vai trò chủ trì quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đảm bảo triển khai công tác và hoạt động thông tin đối ngoại một cách tổng thể, nhất quán và hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm của tỉnh.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp cung cấp thông tin cho báo chí, nhất là trước các sự việc nhạy cảm, phức tạp, mới nảy sinh, với tinh thần làm tốt công tác truyền thông chính sách, không né tránh trước những vấn đề tồn tại, nhạy cảm.

- Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác báo cáo triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo các Kế hoạch đã đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác thi đua khen thưởng để khuyến khích, nhân rộng các cách làm hay, ghi nhận sự đóng góp của các tổ chức, cá

nhân trong công tác quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế, uy tín quốc gia, của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, của tỉnh nói riêng.

3. Đổi mới tư duy, nội dung, phương thức, cách làm công tác thông tin đối ngoại

- Tạo sự chuyển biến căn bản trong tư duy về công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới; nhận thức sâu sắc mối quan hệ chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; gắn thông tin đối ngoại với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đất nước; coi không gian mạng như một không gian mới để làm công tác thông tin đối ngoại.

- Đổi mới cách làm công tác thông tin đối ngoại theo hướng đo được hiệu quả rõ ràng hơn, xem xét xây dựng các tiêu chí phù hợp với tình hình của địa phương, coi đây là cơ sở, là căn cứ để Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt các đề án, nhiệm vụ quan trọng trong lĩnh vực thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Thay đổi cách làm về truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam, hình ảnh của tỉnh ra thế giới bằng cách kết hợp giữa các phương pháp truyền thống và hiện đại đan xen nhằm xây dựng dấu ấn đặc trưng của tỉnh; tăng cường thông tin, truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam, hình ảnh của tỉnh trên các nền tảng số, mạng xã hội ở trong và ngoài nước.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thông tin đối ngoại để thay đổi cách làm công tác thông tin đối ngoại. Không gian mạng là môi trường hữu hiệu để đưa hình ảnh Việt Nam, hình ảnh tỉnh Đắk Lắk ra toàn cầu; đồng thời chất lọc, tiếp thu tinh hoa thế giới vào Việt Nam, vào tỉnh; không gian mạng cũng là chính trường quan trọng để bảo vệ chế độ.

- Tổ chức mời các đoàn phóng viên thường trú nước ngoài ở Việt Nam, phóng viên nước ngoài vào tác nghiệp tại tỉnh nhằm tăng cường truyền thông quảng bá hình ảnh của tỉnh, của đất nước; xây dựng các chương trình hợp tác với các cơ quan báo chí truyền thông trong nước và nước ngoài nhằm trao đổi tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình.

- Tăng cường thông tin đối ngoại về công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và trách nhiệm của đất nước, của tỉnh tham gia cùng cộng đồng quốc tế giải quyết các thách thức toàn cầu về môi trường, biến đổi khí hậu.

4. Đẩy mạnh đấu tranh phản bác thông tin sai trái, tiêu cực ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia

- Nâng cao nhận thức của cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại trong việc nhận diện, đấu tranh, phản bác với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị; ngăn chặn thông tin xấu độc, xuyên tạc, kích động trái với quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Cần làm chủ không gian mạng; xây dựng và phát triển lực lượng phản ứng nhanh trên không gian mạng để đấu tranh, bác bỏ các thông tin xấu độc, các thông tin sai trái, xuyên tạc, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của đất nước và của tỉnh.

- Kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính thống cho các cơ quan báo chí, chú trọng các nội dung về dân tộc, dân chủ, tôn giáo, nhân quyền nhằm góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh Việt Nam nói chung, tỉnh Đắk Lắk nói riêng.

- Đổi mới công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch theo hướng tăng cường thông tin tích cực.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế xử lý tình trạng đưa thông tin thiếu chính xác, sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục, văn hóa Việt Nam, ảnh hưởng đến hình ảnh, quan hệ đối ngoại, lợi ích quốc gia dân tộc.

5. Tăng cường nguồn lực, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác thông tin đối ngoại

- Nhà nước dành nguồn lực trọng tâm, trọng điểm nguồn nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất cho lực lượng làm công tác thông tin đối ngoại, ưu tiên bộ phận chuyên trách về thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, địa phương. Phát huy tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước để quảng bá hình ảnh quốc gia, hình ảnh của tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước, của tỉnh.

- Xây dựng đội ngũ làm công tác thông tin đối ngoại chuyên trách có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất công vụ chuyên nghiệp, hiện đại. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thu hút, đãi ngộ phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thông tin đối ngoại; chế độ cho phóng viên, biên tập viên báo, đài chuyên trách về đối ngoại... để thúc đẩy sự đóng góp, cống hiến của họ trong công tác thông tin đối ngoại.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về thông tin đối ngoại, ngoại ngữ cho các cán bộ, đội ngũ phóng viên, biên tập viên làm công tác thông tin đối ngoại; mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác giao lưu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại.

- Bố trí, phân công nguồn lực phù hợp, hiệu quả đối với các cơ quan chuyên trách, trực tiếp làm công tác thông tin đối ngoại: Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phân công 01 lãnh đạo phụ trách chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại và 01 cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác thông tin đối ngoại tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác Thông tin đối ngoại tỉnh

- Chủ động tham mưu cho Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh về chỉ đạo, định hướng các vấn đề liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; định hướng các hoạt động tuyên truyền; theo dõi nội dung chính trị, tư tưởng trong hoạt động thông tin đối ngoại; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh và các đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh và thường trú trên địa bàn tích cực chủ động, kịp thời thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu nổi bật của quá trình đổi mới đất nước, những tiềm năng, thế mạnh về văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh, vùng đất, con người, phong tục tập quán tốt đẹp của đất nước, của tỉnh, về cơ hội đầu tư của doanh nghiệp nước ngoài tại tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì trong việc đăng tải thông tin về các hoạt động đối ngoại, thông tin đối ngoại; hợp tác quốc tế của tỉnh Đắc Lắc trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh; thông tin đến các cơ quan thông tấn báo chí thông qua các cuộc họp báo định kỳ và đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, đơn vị lực lượng vũ trang, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, kiến nghị Chính phủ các biện pháp cần thiết để thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này và Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách phục vụ công tác thông tin đối ngoại. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện giám sát, xử lý vi phạm trong công tác thông tin đối ngoại; xây dựng kế hoạch trong lĩnh vực thông tin đối ngoại trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối nội, đối ngoại, tạo đồng thuận xã hội, khích lệ sự đóng góp nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở

nước ngoài, bạn bè quốc tế trong công tác quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam và của tỉnh Đắk Lắk.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí để thực hiện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng lực lượng làm công tác thông tin đối ngoại, chú ý đến người phát ngôn, đội ngũ các đơn vị chủ lực trong công tác thông tin đối ngoại, phóng viên, biên tập viên báo, đài, các chuyên gia đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch.

4. Sở Kế hoạch - Đầu tư

- Chủ trì, cung cấp thông tin quảng bá về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước, các chương trình, kế hoạch hợp tác; các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa thuận hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Chủ động làm việc hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp đến tìm hiểu môi trường đầu tư của tỉnh, đồng thời giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh tại tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và nước ngoài; đẩy mạnh công tác vận động, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vận động tài trợ ODA và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài

- Phối hợp Sở Công thương và các đơn vị liên quan: tổ chức các hội nghị, hội thảo, xúc tiến đầu tư, hội chợ thương mại để đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, giới thiệu, quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk đến bạn bè, các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, tham gia các sự kiện, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Tổ chức, tham gia các chương trình xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh như: các hội nghị kết nối về thương mại điện tử kết hợp khu trưng bày sản phẩm, các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận hệ thống các sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm...

- Đẩy mạnh hợp tác, các hoạt động liên kết vùng, phát huy thế mạnh, tiềm năng, lợi thế của các địa phương và hỗ trợ quảng bá, kết nối cung cầu hàng hóa giữa tỉnh Đắk Lắk và các tỉnh, thành phố thuộc nhiệm vụ, chức năng của ngành.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch như: tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội, đối ngoại nổi bật trong năm, các ngày lễ lớn các sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước, của tỉnh. Tăng cường tuyên truyền, tôn vinh, giới thiệu giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các danh nhân Việt Nam được thế giới vinh danh; tập trung giới thiệu, lan tỏa mạnh mẽ đến cộng đồng quốc tế về lịch sử, truyền thống, hình ảnh đất nước, văn hóa, con người, những thành tựu của công cuộc đổi mới, các giá trị văn hóa cao đẹp của dân tộc Việt Nam và của tỉnh Đắk Lắk; tổ chức các cuộc thi ảnh, thiết kế biểu trưng; xuất bản, phát hành các ấn phẩm về lịch sử truyền thống, văn hóa du lịch, danh lam thắng cảnh, các tập tục văn hóa tốt đẹp của các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để giới thiệu, quảng bá đến du khách trong và ngoài nước tại các điểm du lịch, tham quan di tích trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, chú trọng ứng dụng phương tiện truyền thông mới để nâng cao hiệu quả hoạt động quảng bá về văn hóa, du lịch.

- Đấu tranh, ngăn chặn những thông tin độc hại, thông tin chưa chính xác, sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng, không phù hợp với thuần phong mỹ tục, văn hóa Việt Nam nhằm bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa và tinh thần của dân tộc.

7. Sở Ngoại vụ

- Chủ động lồng ghép quảng bá về lịch sử, truyền thống, hình ảnh đất nước, văn hóa, con người, những thành tựu của công cuộc đổi mới, các giá trị văn hóa cao đẹp của dân tộc Việt Nam và của tỉnh Đắk Lắk, chú trọng quảng bá tiềm năng, thế mạnh, chính sách thu hút đầu tư, các thành tựu trong công tác đối ngoại của tỉnh trong quá trình tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hoạt động, các sự kiện đối ngoại theo kế hoạch hàng năm.”

- Kịp thời cung cấp thông tin về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và các địa phương cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để định hướng tuyên truyền.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác đối ngoại có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, trình độ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong lĩnh vực liên quan đến thông tin đối ngoại.

8. Sở Nội vụ

Chủ trì, tham mưu thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

9. Sở Tài chính

Căn cứ đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để

triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ thông tin đối ngoại nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này, Kế hoạch thông tin đối ngoại hàng năm.

10. Công an tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật trong hoạt động thông tin đối ngoại tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo các quy định của Đảng, Nhà nước.

- Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại, phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại để chống phá Đảng, Nhà nước và thông tin sai lệch về tỉnh Đắk Lắk. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam và về tỉnh.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan quản lý hoạt động đoàn ra, đoàn vào, phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí nước ngoài hoạt động tại tỉnh theo đúng quy định.

11. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương. Tổ chức tuyên truyền trong chính giới và nhân dân Campuchia ở biên giới đối diện về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta; tăng cường tình đoàn kết hữu nghị hai bên biên giới, quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

- Thường xuyên nắm chắc tình hình, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng đồng thời phối hợp tốt với lực lượng vũ trang của Campuchia trong bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, đấu tranh phòng chống tội phạm hai bên biên giới, thực hiện nhiệm vụ phân giới cắm mốc biên giới. Chấp hành nghiêm các quy định của ngành trong công tác đối ngoại, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia.

- Tuyên truyền, giáo dục trong các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang và nhân dân ở khu vực biên giới về đường lối đối ngoại, những thuận lợi, khó khăn, thành quả trong công tác đối ngoại của nước ta; khẳng định vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Nâng cao cảnh giác, đấu tranh kiên quyết, có hiệu quả với những thông tin sai trái, xuyên tạc và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

12. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức quán triệt, phổ biến và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, Nghị quyết số 47/NQ-CP của Bộ Chính trị và Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình thực tế cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường phối hợp trong công tác thông tin đối ngoại; hoạt động truyền thông, quảng bá về tỉnh và địa phương, theo lĩnh vực, địa bàn quản lý và tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động thông tin đối ngoại của

cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật thông tin trong lĩnh vực thông tin đối ngoại.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện thông tin đối ngoại của đơn vị. Lòng ghép các nội dung thông tin về tình hình hợp tác quốc tế và những thông tin về công tác đối ngoại của tỉnh, của địa phương vào các buổi tập huấn, hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật, các phong trào vận động quần chúng ở địa phương, cơ sở.

14. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

Khảo sát, tìm hiểu xu hướng quan tâm, nhu cầu thông tin của người nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; thường xuyên đánh giá, dự báo tình hình để kịp thời phản ứng, đề xuất các biện pháp thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại phù hợp, hiệu quả.

15. Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh, Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Tạp chí Chư Yang Sin

- Đổi mới cách thức truyền thông quảng bá hình ảnh đất và người Đắk Lắk qua đó, thúc đẩy tăng thứ hạng hình ảnh, thương hiệu địa phương; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cách thức truyền thông trên mạng xã hội trong công tác thông tin đối ngoại.

- Mở chuyên trang/ chuyên mục “Thông tin đối ngoại” trên báo chí địa phương, Công TTĐT tỉnh, trở thành nền tảng quảng bá hữu hiệu, một kênh truyền thông chính thống, hấp dẫn với kiều bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế; đồng thời phục vụ việc cung cấp số liệu cho các tổ chức quốc tế quan tâm đánh giá, xếp hạng hình ảnh, thương hiệu của tỉnh Đắk Lắk.

- Tăng cường các chuyên mục bằng tiếng nước ngoài, chú trọng xây dựng các nội dung bằng hình ảnh, clip ngắn, các bài viết chuyên sâu, có lý luận chặt chẽ và có khả năng tác động tới dư luận quốc tế.

- Phối hợp, chia sẻ tin, bài, chương trình được tỉnh đầu tư cho các cơ quan báo chí, tổ chức, các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước và phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. Chọn lọc các tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình về thông tin đối ngoại tham gia Giải báo chí toàn quốc về thông tin đối ngoại.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh về vùng đất và con người của tỉnh Đắk Lắk ra toàn quốc và thế giới thông qua các loại hình báo chí, truyền thông. Trong đó, tăng cường truyền thông quảng bá về những giá trị đặt nền tảng cho sự phát triển của tỉnh, định hướng tầm nhìn dài hạn trong tương lai, về tiềm năng môi trường kinh doanh; cơ sở hạ tầng phát triển; các yếu tố trải nghiệm mang đậm bản sắc văn hóa của tỉnh, điểm khác biệt của địa phương. Qua đó, nhằm thu hút người dân trong và ngoài nước đến khám phá và trải nghiệm tại tỉnh.

- Chủ động đấu tranh phản bác kịp thời trước những thông tin chưa chính xác, chưa đầy đủ, sai sự thật, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, của tỉnh; chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thành tựu của Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng trong quá trình hội nhập và phát triển của đất nước.

16. Đề nghị các cơ quan báo chí Trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh

- Tăng cường, đổi mới hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh địa phương, nhất là thông qua các loại hình truyền thông hiện đại thông qua môi trường mạng; tổ chức sản xuất, đăng phát các chương trình báo chí, phát thanh, truyền hình và các loại hình truyền thông khác.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh về vùng đất và con người của tỉnh Đắk Lắk ra toàn quốc và thế giới thông qua các loại hình báo chí, truyền thông.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Thông tin đối ngoại, Bộ TT&TT;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cơ quan TT Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- BCH BDBP tỉnh, BCH Quân sự tỉnh;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH Đắk Lắk, Tạp chí Chư Yang Sin;
- Các cơ quan báo chí TW hoạt động trên địa bàn tỉnh (giao Sở TTTT sao gửi);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- TT CN và Cổng TTĐT của tỉnh (thực hiện và đăng tải);
- Lưu VT, KGVX (Nh-10b) .

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà